

Số: **02/2022/QĐST-HNGĐ**

Hạ Long, ngày 07 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG N

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 176/2021/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Chị Đào Thị Nguyệt N, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ 78, khu 9, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng N;

- Người yêu cầu: Anh Nguyễn Thanh X, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ 78, khu 9, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng N;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đào Thị Nguyệt N và anh Nguyễn Thanh X kết hôn với nhau vào ngày 07/4/2008 có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng N trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, cả hai không tìm được tiếng nói chung. Sau một thời gian hàn gắn, nhiều lần nói chuyện với nhau nhưng vẫn không thể tìm được tiếng nói chung, chị N và anh X đã quyết định ly thân với nhau từ năm 2017. Trong thời gian ly thân, mâu thuẫn vợ chồng dù đã được bố mẹ hai bên khuyên can, hòa giải nhưng không có kết quả. Chị N và anh X xác định không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị N và anh X đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Đào Thị Nguyệt N và anh Nguyễn Thanh X có 02 con chung là G, sinh ngày 24/3/2009 và T, sinh ngày 24/3/2013. Khi ly hôn anh chị thống nhất chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh X có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con số tiền 8.000.000 đồng/tháng, mỗi con chung được cấp dưỡng 4.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01 năm 2022 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh X có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Đào Thị Nguyệt N và anh Nguyễn Thanh X không có tài sản chung, không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về lệ phí: Chị Đào Thị Nguyệt N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Nguyệt N và anh Nguyễn Thanh X thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là G, sinh ngày 24/3/2009 và T, sinh ngày 24/3/2013 cho chị Đào Thị Nguyệt N nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Thanh X có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 8.000.000 đồng/tháng, mỗi con chung 4.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01 năm 2022. Anh X có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Đào Thị Nguyệt N và anh Nguyễn Thanh X không có tài sản chung, không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đào Thị Nguyệt N chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000285 ngày 16/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Chị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- UBND phường Yết Kiêu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

